

DSSV CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN KHOA MÔI TRƯỜNG NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH (CHÍNH THỨC)**HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025-2026**

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK2/25- 26	XL HT HK2/25- 26	XL ĐRL HK2/25- 26	LOẠI HỌC BỔNG	TIỀN HB/THÁNG (VNĐ)	SỐ THÁNG	TỔNG CỘNG (VNĐ)
1	22177001	Hoàng Thiên Ân	10	10	9,1	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
2	22177005	Nguyễn Văn Thành Đạt	10	10	9,2	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	3.408.000	3.5	11.928.000
3	22177006	Nguyễn Thị Việt Hà	10	10	9	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	3.408.000	3.5	11.928.000
4	22177012	Nguyễn Song Thục Khuê	10	10	9,1	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
5	22177020	Nguyễn Bình Thục Nhiên	10	10	9,1	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
6	22177024	Trần Đặng Minh Sơn	10	10	9,8	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	3.408.000	3.5	11.928.000
7	22177033	Nguyễn Đăng Dinh	10	10	9	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	3.408.000	3.5	11.928.000
8	23177017	Nguyễn Phạm Xuân Công	20	17	8,06	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
9	23177028	Nguyễn Phúc Giao Nhân	19	19	8,11	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
10	23177030	Nguyễn Ngọc Khánh Như	19	19	8,51	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
11	24177006	Nguyễn Trần Mỹ Oanh	14	11	8,41	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
12	24177010	Nguyễn Quỳnh Cát Tường	14	11	8,35	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
13	24177014	Lê Nguyễn Phương Anh	14	11	8,36	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000

14	25177014	Nguyễn Thị Mai Liên	14	14	9,27	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
15	25177040	Mai Khả Tú	14	14	8,7	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
16	25177053	Nguyễn Văn Phát	14	14	9,03	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	3.408.000	3.5	11.928.000
17	25177058	Nguyễn Thị Thu Thảo	14	14	8,72	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
18	25177065	Phan Thanh Thảo Vy	14	14	8,57	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
19	25177067	Vũ Ngọc Thảo Vy	14	14	8,39	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000
20	25177071	Nguyễn Tường Vy	14	14	8,39	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.124.000	3.5	10.934.000